TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 315/2018/HS-PT
Ngày 10–10–2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Kim Khánh

Các Thẩm phán: Ông Trương Công Bình

Bà Lưu Thị Thu Hường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 291/2018/TLPT-HS ngày 05 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo Nguyễn Châu T, về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ". Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 184/2018/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Châu T,** sinh ngày 06/11/1958 tại tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn C, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Q và bà Nguyễn Thị L (đều đã chết); bị cáo có vợ là Cao Thị S, sinh năm 1963; bị cáo có 5 con, con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào cuối năm 2015, Nguyễn Châu T nhặt được 01 thỏi thuốc nổ nặng khoảng 02 kg tại bãi đá thuộc thủy điện B, huyện K, tỉnh Đắk Lắk và mang về nhà cất giấu ở bếp với mục đích sau này sẽ bón cho cây tiêu. Ngày 30/01/2018, có một người đàn ông (không rõ họ tên, lai lịch) đến nhà gặp T hỏi mua thuốc

nổ và nhờ T mua giúp 16 kg thuốc nổ thì T đồng ý.

Sáng hôm sau, người đàn ông đó quay lại gặp T để hỏi và thỏa thuận mua thuốc nổ với giá 6.400.000 đồng/16 kg thuốc nổ (400.000 đồng/01 kg), người đàn ông đồng ý mua và đưa trước cho T 3.000.000 đồng đặt cọc. Sau đó, Nguyễn Châu T nhờ người đàn ông tên P mua giúp 16 kg thuốc nổ và P đồng ý, T và P thỏa thuận giá là 5.600.000 đồng/16 kg (350.000 đồng/01 kg). T lấy 3.000.000 đồng mà người đàn ông kia đặt cọc và 2.600.000 đồng của gia đình để đưa cho P mua thuốc nổ giúp mình. Tối ngày 01/02/2018, P đến nhà T để giao 16 kg thuốc nổ mà T nhờ mua (16 kg thuốc nổ được chia thành 8 thỏi hình trụ màu đen), T kiểm tra đủ số thuốc nổ trên rồi mang cất dưới bếp cùng với 01 thỏi thuốc nổ nhặt được trước đó.

Tối ngày 02/02/2018, người đàn ông nhờ mua thuốc nổ quay lại nhà T để lấy số thuốc nổ đã đặt mua trước đó, trong lúc T và người đàn ông trên đang giao dịch thì bị Cơ quan điều tra phát hiện, bắt quả tang, kiểm tra thu giữ 08 khối trụ màu đen, tổng khối lượng 16,1 kg, bên trong chứa chất bột màu xám nghi là thuốc nổ và khám xét chỗ ở thu giữ thêm 01 thỏi hình trụ màu đen, một đầu bịt kín bằng nilon, có chiều dài 20cm, đường kính 10cm, khối lượng 2,1 kg, bên trong chứa chất bột màu trắng xám nghi là thuốc nổ.

Tại Bản kết luận giám định số 885/C54B ngày 06/02/2018 của Phân viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Mẫu vật được trích từ 08 thỏi hình trụ, màu đen, trên thân mỗi thỏi có ký tự AD1.Ø90.2kg.21 khối lượng 16,1 kg đã thu giữ khi bắt quả tang và khám xét chỗ ở thu giữ 01 thỏi hình trụ màu đen, một đầu bịt kín bằng nilon, chiều dài 20cm, đường kính 10cm, khối lượng 2,1 kg, bên trong đều chứa chất bột màu trắng xám nghi là vật liệu nổ và niêm phong gửi đến giám định là thuốc nổ Amônit, thành phần chính gồm Amôni Nitrát (NH_4NO_3), TNT (Trinitrotoluen) và bột gỗ, thuốc nổ Amônit là loại thuốc nổ công nghiệp thường được dùng để phá đá, mở đường…Hiện tại thuốc nổ này vẫn có khả năng sử dụng được.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 184/2018/HS-ST ngày 26/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 305; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Châu T phạm tội "Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ".

Xử phạt Nguyễn Châu T: 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ ngày 02/02/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/8/2018 bị cáo Nguyễn Châu T có đơn

kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ" theo điểm b khoản 2 Điều 305 Bộ luật hình sự năm 2015, là có căn cứ pháp lý và đúng người, đúng tội.

Về mức hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 04 năm tù là tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Châu T đã thực hiện hành vi tàng trữ, mua bán vật liệu nổ. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xác định, mặc dù bị cáo biết việc tàng trữ, mua bán vật liệu nổ là vi phạm pháp luật, nhưng do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên bị cáo thực hiện hành vi mua bán đối với toàn bộ 16,1 kg thuốc nổ để nhằm hưởng lợi số tiền chênh lệch. Ngoài ra còn 2,1 kg thuốc nổ mà bị cáo nhặt được trước đó, mục đích của bị cáo nếu có người mua thì bị cáo cũng bán để lấy tiền. Ngày 02/02/2018, bị cáo bị Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang và thu giữ tổng cộng 18,2 kg thuốc nổ Amônit. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Nguyễn Châu T về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ" theo điểm b khoản 2 Điều 305 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội.

[2] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo bị xét xử theo điểm b khoản 2 Điều 305 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 03 năm đến 10 năm tù. Trước khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo 04 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, không có thêm tình tiết

mới để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy, Hội đồng xét xử cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Châu T - Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 184/2018/HS-ST ngày 26/7/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 305; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Châu T: **04 (bốn) năm tù**, về tội *"Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 02/02/2018.

[2] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Châu T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND Tp Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp B;
- THAHS Công an Tp Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Kim Khánh